
Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2024

Số: 13/2024/QĐCNHGT-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM**

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Đơn xin ly hôn ngày 15 tháng 12 năm 2023 của chị Trần Lan P;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 06 tháng 3 năm 2024, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 14/2024/HNGĐ ngày 04/4/2024 giữa những người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình bao gồm:

- **Anh Đỗ Xuân A**, sinh năm 1984

HKTT và chỗ ở hiện tại: Số 71 B, phường B, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

- **Chị Trần Lan P**, sinh năm 1982

HKTT và trú tại: Số 71 B, phường B, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Xuân A và chị Trần Lan P

- Về con chung: Anh Đỗ Xuân A và chị Trần Lan P có một con chung là cháu Đỗ Tiến Đạt, sinh ngày 12/4/2016. Giao cháu Đỗ Tiến Đạt cho anh Đỗ Xuân A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Chị Trần Lan P có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): anh A và chị P không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết

- Về nợ chung: anh A và chị P đều xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: anh A và chị P không phải nộp lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

3. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:

- Các bên;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Cơ quan THADS quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường B, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (Chứng nhận kết hôn số 15 ngày 24/02/2017);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Thu Hương